

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển giáo dục trường trung học cơ sở Lê Quý Đôn Giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

I. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH 14 có hiệu lực từ 01/7/2020;
- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Quyết định số 2161/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện mục tiêu phát triển bền vững lĩnh vực giáo dục và đào tạo đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;
- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương 8 (Khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập Quốc tế”;
- Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên trong:

Trường THCS Lê Quý Đôn, phường Yên Giang, thị xã Quảng Yên chính thức được thành lập ngày 6/11/1996 trên cơ sở tiền thân là trường THCS Trọng điểm (từ năm 1996-2000 trường có tên là trường THCS Trọng điểm; từ tháng 01/2000 đến nay trường có tên là trường THCS Lê Quý Đôn).

Tính đến năm 2020, trường đã trải qua 24 năm xây dựng và phát triển, trong suốt chặng đường ấy, nhà trường đã không ngừng thu hút học sinh khá và giỏi của các trường tiểu học trên địa bàn thị xã để đào tạo, bồi dưỡng ra những thế hệ học sinh có kiến thức vững vàng có khát vọng và ý chí phấn đấu vươn lên trong mọi mặt. Những năm đầu khi mới thành lập, cơ sở vật chất của trường vô cùng khó khăn, thiếu thốn, phòng học không đủ diện tích, thiếu ánh sáng, thậm chí có những buổi học trường phải đi học nhờ trường bạn; đến nay nhà trường có một cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, với quyết tâm của tập thể cán bộ giáo viên nhà trường đã phấn đấu xây dựng nhà trường ngày một phát triển, chất lượng giáo dục của nhà trường luôn đứng đầu các trường trong thị xã cũng như tốp đầu các trường trong tỉnh.

1.1. Điểm mạnh.

* Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Đội ngũ cán bộ giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao.

- Tổng số cán bộ, giáo viên tính đến tháng 9/2020: 36 người, (trong đó BGH: 02; giáo viên: 31; nhân viên: 03)

Trình độ đào tạo : + Số giáo viên đạt chuẩn: $26/31 = 83,9\%$.

+ Số giáo viên trên chuẩn: $23/31 = 74,2\%$

+ Cán bộ quản lý: 2 đồng chí đạt trên chuẩn = 100%

Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 11/32 đảng viên; Sơ cấp: 21/32 đảng viên.

- Số lượng giáo viên giỏi các cấp năm học 2019-2020:

+ Số lượng giáo viên dạy giỏi cấp trường: 29/29. Tỷ lệ: 100%.

+ Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường : $12/15 = 80\%$; giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã : $9/15 = 60\%$.

- Xếp loại chuyên môn giáo viên: Giỏi: $27/29 = 93,1\%$; Khá: $2/29 = 6,9\%$.

- Xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp: CBQL: Tốt: 2/2; Giáo viên: Tốt: $27/29 = 93,1\%$; Khá: $2/29 = 6,9\%$.

- Đánh giá viên chức đối với CBGVNV: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: $20/34 = 58,8\%$; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: $14/34 = 41,2\%$.

* Chất lượng học sinh:

Năm học	Số lớp	Tổng số HS	Chất lượng giáo dục							
			HK (%)		HL(%)		H/S giỏi các cấp (SL)			Đỗ TN THCS
			Tốt	Khá	Giỏi	Khá	Thị xã	Tỉnh	Quốc gia	
2017-2018	14	484	93,1	8,7	35,5	45,2	152	28	0	100%
2018-2019	14	537	94,4	4,7	36,2	45,8	161	23	0	100%
2019-2020	15	597	90,3	9,1	39,7	44,1	111	12	0	100%

* Về cơ sở vật chất:

- Trường có khuôn viên rộng: 10.972 m².

- Nhà trường hiện có 3 khối công trình phục vụ cho các hoạt động giáo dục được xây dựng từ năm 2008:

+ Khối nhà học 3 tầng với 15 phòng học trong đó 10 phòng học có máy chiếu, 5 phòng học có thiết bị dạy học tiên tiến (phòng học thông minh) được Sở giáo dục trang cấp năm 2018.

+ Khối nhà học bộ môn gồm có 2 phòng học bộ môn: KHTN (Sinh Hóa), Tin học, 01 phòng họp trực tuyến; 01 Thư viện.

+ Khối nhà hiệu bộ gồm 3 phòng làm việc của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Kế toán; 01 phòng KHTN (Vật lý).

- Khối nhà bán trú xây dựng từ năm 2016 gồm bếp, 1 phòng ăn, 6 phòng ngủ cho học sinh ở xa về học nghỉ trưa.

- Khu giáo dục thể chất rộng 3000 m², có bể bơi (UBND thị xã đầu tư), có nhà tập cầu lông (công trình xã hội hóa năm 2018, 2019), chưa có nhà tập đa năng.

- Khuôn viên, tường rào, hệ thống thoát nước; công trình vệ sinh dành cho giáo viên và học sinh đủ theo quy định. Cây bóng mát, vườn hoa, cây cảnh được chăm sóc, bổ sung hàng năm.

****Thành tích thi đua năm học 2019-2020***

- ***Tập thể:*** Trường đã được nhận 3 Giấy khen của UBND thị xã phong trào 22/12, phong trào thi đua giai đoạn 2015-2020, phong trào thi đua năm học 2019-2020; Giấy khen của Sở GD phong trào phòng chống dịch bệnh Covid-19. Được công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc cấp tỉnh và được UBND tỉnh Quảng Ninh tặng Bằng khen.

Công đoàn được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng khen.

Liên đội được Tỉnh Đoàn tặng Bằng khen có thành tích xuất sắc trong công tác đội và phong trào thiếu nhi năm học 2019-2020

- ***Cá nhân:*** 9 đ/c GVCNG cấp thị xã, 6 đ/c được UBND thị xã tặng Giấy khen; 5 đ/c được Sở GD&ĐT tặng Giấy khen; 2 đ/c được UBND tỉnh tặng Bằng khen; 1 đ/c được Bộ GD tặng Bằng khen.

1.2. Điểm hạn chế.

- Cơ sở vật chất còn bất cập, chưa đáp ứng với yêu cầu của trường trọng điểm chất lượng như: Các phòng học diện tích nhỏ (49 m²) trong khi số học sinh đông (trên 40 HS/lớp) ảnh hưởng đến hoạt động dạy học; Khu nhà học bộ môn hệ thống cửa bị hỏng do mối mọt; Khu nhà hiệu bộ là nhà cấp 4 được xây dựng từ năm 2008 các phòng nhỏ, hẹp, chưa đúng quy định, xuống cấp hỏng hệ thống cửa; còn thiếu các phòng bộ môn Âm nhạc, phòng Mỹ thuật, Phòng KHXH, phòng Y tế, phòng Đội, phòng tổ CM, phòng Truyền thống, Hội trường, Phòng Công đoàn, Thường trực, sân trường xuống cấp bong tróc và thấp so với mặt bằng xung quang thường xuyên ngập úng khi mưa; Khu giáo dục thể chất sân hiện có chưa đảm bảo điều kiện phục vụ dạy học; Các trang thiết bị phục vụ công tác giảng dạy còn thiếu đồng bộ và hiện đại; Thiết bị phục vụ cho công tác dạy học có đủ, song qua nhiều năm sử dụng đã xuống cấp, hệ thống máy chiếu, máy tính, các thiết bị cũ cần bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên.

- Chưa có cơ chế khuyến khích động viên giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Chất lượng tuyển sinh đầu vào còn bất cập, chưa thu hút được nhiều học sinh giỏi trên địa bàn thị xã về học...

2. Môi trường bên ngoài:

Trường THCS Lê Quý Đôn nằm trên địa bàn Khu 3- phường Yên Giang, thị xã Quảng Yên, cách trung tâm Thị xã Quảng Yên 1 km, cách đường quốc lộ số 10 khoảng

300m, phường Yên Giang nằm bên dòng sông Bạch Đằng lịch sử với di tích Lịch sử cấp quốc gia đặc biệt: Đền thờ Trần Hưng Đạo, Miếu Vua Bà. Nền kinh tế địa phương chủ yếu là dựa vào nông nghiệp, trồng trọt và nuôi trồng thủy sản. Địa phương có truyền thống hiếu học với phong trào khuyến học, khuyến tài được chính quyền địa phương, các dòng họ và mỗi gia đình quan tâm tạo điều kiện cho sự nghiệp giáo dục phát triển.

3. Thời cơ.

Những năm tới, tình hình thế giới dự báo diễn biến phức tạp nhưng hòa bình, hội nhập, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế chủ yếu. Những chủ trương, chính sách đúng đắn, phù hợp của Đảng và Nhà nước sẽ tác động tích cực đến sự phát triển của đất nước. Thành tựu của khoa học và công nghệ tác động ngày càng mạnh mẽ đến sự phát triển sản xuất và đời sống nhân dân. Công tác giáo dục có sự chuyển biến mục tiêu chung là hoàn thành triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 gắn với đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 Khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Thị xã Quảng Yên đang có nhiều cơ hội thuận lợi để phát triển kinh tế-xã hội, được tỉnh quan tâm đầu tư, hoàn thiện các tuyến đường giao thông huyết mạch đầu nối liên kết vùng với thành phố Hải Phòng, thị xã Đông Triều; các khu công nghiệp trên địa bàn dần hoàn thiện và thu hút các nhà đầu tư vào thị xã... Khối lượng công tác giải phóng mặt bằng còn lớn, tạo ra nhiều vấn đề cần phải quan tâm (*an ninh trật tự, đơn thu, việc làm...*). Nhiều dự án lớn được triển khai dẫn tới việc tăng dân số cơ học, ảnh hưởng đến các điều kiện nhà ở, về hạ tầng xã hội (*giáo dục, y tế...*). Tình hình tội phạm, tai nạn giao thông, tệ nạn xã hội tiếp tục diễn biến phức tạp...

Phường Yên Giang nằm gần trung tâm của Thị xã Quảng Yên, trong giai đoạn 2020 - 2025 phường có nhiều sự thay đổi theo sự phát triển kinh tế - xã hội của Thị xã, các tuyến đường giao thông, các khu kinh tế, các khu di tích được xây dựng hoàn thiện thu hút được lực lượng lao động về sinh sống tại địa phương; cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của phường Yên Giang, của các xã phường trong Thị xã Quảng Yên, nhu cầu của người dân quan tâm đến giáo dục, quan tâm đến môi trường học tập chất lượng cho con em là thiết yếu, dẫn tới số lượng học sinh trong những năm tới sẽ tăng ở các trường.

Trường THCS Lê Quý Đôn nằm trên địa bàn phường Yên Giang được thành lập từ năm 1996 với nhiệm vụ chính trị vừa là trường trọng điểm của thị xã nơi đào tạo chất lượng cao, vừa là trường thực hiện nhiệm vụ giáo dục đại trà cho con em nhân dân phường Yên Giang. Trước tình hình bối cảnh kinh tế - xã hội của địa phương, của đất nước và tình hình thay đổi chương trình giáo dục phổ thông thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, nhiệm vụ của trường THCS Lê Quý Đôn luôn phải đi đầu trong sự nghiệp đổi mới đó, Chi bộ nhà trường phải xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ và đề ra các giải pháp lãnh đạo toàn diện nhà trường để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ trong nhiệm kỳ tới.

4. Thách thức.

- Cơ sở vật chất nhà trường chưa đáp ứng được khi tăng lớp, tăng học sinh do nhu cầu thiết yếu của phụ huynh, học sinh và sự phát triển của nhà trường.

- Cha mẹ học sinh và xã hội đòi hỏi ngày càng cao với nhà trường về chất lượng giáo dục của học sinh, nhất là trong thời kỳ hội nhập, thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá hiện nay.

- Do yêu cầu đổi mới giáo dục, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi ngày càng phải có chất lượng, hiệu quả; nhất là khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Các nhà trường cùng cấp học trong địa bàn huyện đã có những bước tiến mạnh mẽ, chất lượng giáo dục sẽ có tốc độ phát triển cao trong thời gian tới.

- Các tệ nạn xã hội ngày càng nhiều và đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục nhà trường.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên.

5.1. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh, triển khai Chương trình GDPT mới;

5.2. Xây dựng nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả hoạt động trong nhà trường; Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện, phụ huynh yên tâm gửi gắm con em đến trường, phát triển thương hiệu của trường trọng điểm chất lượng.

5.3. Nâng cao chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà, chất lượng tuyển sinh THPT; Giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh thông qua các hoạt động giáo dục.

5.4. Xây dựng cơ sở vật chất chuẩn bị cho lộ trình trường đạt kiểm định chất lượng và chuẩn Quốc gia,.

5.5. Trường đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, được các cấp khen thưởng cao (Bằng khen, Cờ thi đua tỉnh, Bộ, Chính phủ; Huân chương lao động hạng Nhất).

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Quy mô số lớp, số học sinh giai đoạn 2020-2025.

Năm học	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9		Toàn trường	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
2020-2021	4	176	5	190	4	177	3	123	16	666
2021-2022	4	160	4	176	5	190	4	177	17	703
2022-2023	5	200	4	160	4	176	5	190	18	726
2023-2024	5	200	5	200	4	160	4	176	18	736
2024-2025	5	200	5	200	5	200	4	160	19	760

2. Sứ mệnh:

Xây dựng nhà trường thành trường THCS trọng điểm chất lượng cao; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, có chất lượng giáo dục cao; phấn đấu để mọi học sinh chăm ngoan, học giỏi, phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực.

3. Hệ thống giá trị:

- Nền nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm;
- Tính trung thực, lòng tự trọng, tình đoàn kết, tính sáng tạo, sự hợp tác.

4. Tầm nhìn:

Là một trường THCS trọng điểm chất lượng cao của thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, đào tạo học sinh trở thành những công dân có phẩm chất đạo đức tốt, yêu Tổ quốc Việt Nam XHCN; có trình độ cao về kiến thức, ham học hỏi, sáng tạo; tự tin và linh hoạt trong cuộc sống.

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục chất lượng cao, hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.
- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn cho học sinh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chất lượng đội ngũ

- 100% giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh;
- Đến năm 2025: 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn; 90% trở lên giáo viên có chuyên môn giỏi; còn lại khá.
- Phấn đấu đến năm 2030: 20% giáo viên có trình độ trên chuẩn; 100% trở lên giáo viên có chuyên môn giỏi.

2.2. Chất lượng học sinh

- Hạnh kiểm (Rèn luyện): Tốt: 95% trở lên; Khá: 5%; Trung bình: không
- Học lực (Học tập): Giỏi: 50% trở lên; Khá: 40%; TB: 10%; Yếu: Không.
- Hằng năm có 35% trở lên học sinh giỏi cấp Thị xã, 20% học sinh giỏi cấp Tỉnh; có học sinh giỏi cấp Quốc gia (nếu có kỳ thi được tổ chức).
- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực; tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục tập thể, tham gia các Câu lạc bộ (hiện nhà trường có 05 câu lạc bộ, các câu lạc bộ hoạt động đều đặn và hiệu quả); tích cực tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện, thiện nguyện...

2.3 Cơ sở vật chất

- Phòng học, phòng làm việc, phòng bộ môn... tiếp tục được sửa chữa, nâng cấp, xây mới theo hướng hiện đại, theo đúng tiêu chuẩn trường chất lượng cao; trang thiết bị phục vụ dạy và học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Xây dựng môi trường sư phạm văn minh và “Xanh - Sạch - Đẹp”.

3. Phương châm hành động

“Đoàn kết, nâng cao chất lượng giáo dục là uy tín và danh dự của nhà trường”

V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Giải pháp về Quy mô phát triển trường lớp:

*** Giai đoạn 2020-2025:**

Đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, điều kiện ngân sách, tăng số lớp có thể đạt từ 16- 19 lớp.

*** Giai đoạn sau năm 2025:** Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất hiện đại, đội ngũ giáo viên, điều kiện ngân sách, số lớp ổn định 20 lớp (3 lớp trọng điểm, 2 lớp đại trà học sinh cư trú trên địa bàn phường Yên Giang).

2. Giải pháp về phát triển đội ngũ

- Để thực hiện tốt mục tiêu chiến lược đề ra, xác định yếu tố con người đóng vai trò quyết định, do đó nhà trường chủ trương xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ vững vàng để đáp ứng được những yêu cầu mới.

- Tăng cường giải pháp bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ quản lý và giáo viên để đáp ứng được yêu cầu của trường trọng điểm chất lượng cao trong giai đoạn mới.

- Tham mưu công tác tuyển dụng giáo viên theo 2 hướng:

1) Giáo viên giỏi cấp thị xã, cấp tỉnh, có năng lực chuyên môn vững vàng, có uy tín, có kinh nghiệm ôn học sinh giỏi;

2) Giáo viên trẻ theo hướng ưu tiên những học sinh ưu tú, có giải quốc gia, quốc tế của trường hoặc các học sinh các trường khác đã tốt nghiệp; sinh viên có bằng Đại học loại giỏi.

- Tăng cường vai trò của tổ chuyên môn trong công tác xây dựng và phát triển đội ngũ. Từng bước nâng cao năng lực của từng thành viên trong tổ chuyên môn, giáo viên mới ra trường cần được quan tâm thường xuyên. Chú trọng lựa chọn và cử giáo viên có phẩm chất tốt, có năng lực chuyên môn đi đào tạo trên chuẩn để tạo nguồn cán bộ nòng cốt.

- Thường xuyên khích lệ giáo viên có sáng kiến cải tiến phương pháp dạy học, dịch tài liệu nước ngoài để tham khảo... Hằng năm tổ chức thao giảng, chuyên đề, tham gia thi giáo viên dạy giỏi các cấp để rèn luyện phương pháp và bản lĩnh nghề nghiệp cho giáo viên.

3. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức phẩm chất học sinh, chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng mũi nhọn tạo thương hiệu nhà trường.

- Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn... giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

4. Giải pháp về cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ thông tin

- Cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng nhà trường, bổ sung trang thiết bị dạy học cho các phòng học, khối phòng học bộ môn, khu luyện tập thể thao... Đầu tư thêm nguồn tài liệu, sách tham khảo phục vụ thiết thực, có hiệu quả cho bồi dưỡng học sinh giỏi và cho các hoạt động giáo dục.

- Tham mưu cấp trên xây mới đầy đủ phòng học, phòng bộ môn, các phòng hành chính quản trị, các phòng phụ trợ, hỗ trợ học tập theo đúng tiêu chuẩn trường chất lượng cao.

- Tích cực sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học, coi đó là phương tiện hữu hiệu trong việc tổ chức một giờ học, các tổ chuyên môn lập kế hoạch theo dõi và sử dụng thiết bị, đặc biệt ở các bộ môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngoại ngữ.

- Tăng cường sử dụng, khai thác thông tin trên mạng internet phục vụ cho giảng dạy và học tập; thường xuyên cập nhật các phần mềm dạy học, thông tin trên các trang web hữu ích phục vụ cho chuyên môn.

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường; sửa chữa, khai thác sử dụng hiệu quả các thiết bị các phòng học thông minh.

5. Giải pháp về nguồn lực tài chính

- Sử dụng hợp lý, có hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước.

- Huy động nguồn lực xã hội hóa từ cha mẹ học sinh, từ các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội để hỗ trợ nhà trường.

6. Giải pháp về lãnh đạo, quản lý

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức về lãnh đạo, quản lý cho cán bộ quản lý nhà trường; Tăng cường tham quan học hỏi, giao lưu trong thị xã, trong và ngoài tỉnh.

- Quán triệt cụ thể rõ ràng các chức năng nhiệm vụ quyền hạn của cán bộ quản lý nhà trường.

- Xây dựng nề nếp làm việc khoa học, tác phong hiện đại, quan hệ đồng nghiệp, thầy trò thân thiện, đúng mực.

- Tổ chức hệ thống thông tin trong trường chính xác, thuận lợi, kịp thời.

- Xây dựng lực lượng kiểm tra nội bộ trường học có năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch

- Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Lê Quý Đôn giai đoạn 2020- 2025 được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan cấp trên, Đảng ủy, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Niêm yết công khai kế hoạch chiến lược nhà trường tại bảng tin nhà trường.

- Công khai kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trên website nhà trường.

2. Xây dựng lộ trình

* Giai đoạn 2020-2022:

- Triển khai Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên. Báo cáo lên cơ quan cấp trên để xin ý kiến chỉ đạo.

- Hoàn thành cơ bản nâng cao chất lượng đội ngũ, tham mưu sửa chữa nâng cấp Khu nhà học, nhà hiệu bộ, nhà học bộ môn, sân giáo dục thể chất; bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn kiểm định nhà trường, từng bước nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia.

* Giai đoạn 2022-2025:

Nâng cao chất lượng học sinh giỏi, tăng cường bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, hoàn thiện nâng cấp Khu nhà học, nhà hiệu bộ, nhà học bộ môn, sân giáo dục thể chất; bổ sung đủ trang thiết bị dạy học.

* Giai đoạn 2025-2030:

- Tham mưu cấp trên xây mới đầy đủ phòng học, phòng bộ môn, các phòng hành chính quản trị, các phòng phụ trợ, hồ trợ học tập theo đúng tiêu chuẩn trường chất lượng cao.

- Giữ vững chất lượng, đảm bảo thương hiệu nhà trường.

3. Phân công trách nhiệm

3.1. Hiệu trưởng:

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

3.2. Phó Hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

3.3. Tổ trưởng chuyên môn:

+ Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

+ Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện.

3.4. Giáo viên, nhân viên:

Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc nhằm đề bàn bạc, có các giải pháp để thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường.

3.5. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường:

+ Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

3.6. Ban đại diện cha mẹ học sinh:

+ Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tăng cường giáo dục gia đình, vận động cha mẹ học sinh quan tâm phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

VII. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Thị ủy, UBND thị xã

- Quan tâm đầu tư, phê duyệt các nguồn vốn xây dựng cơ sở vật chất trường THCS Lê Quý Đôn.

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và GV.

3. Đối với chính quyền địa phương

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

- Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội khuyến học quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư những hạng mục lớn; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Lê Quý Đôn giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 đến 10 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế

hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu của đào tạo con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT Quảng Yên (phê duyệt);
- ĐU- HĐND-UBND phường (để b/c);
- Các đoàn thể, tổ CM (để Th/h);
- Lưu HS, VT./.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Linh